

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh HCM tại Thông báo số 702/TB-PTPLHCM ngày 30/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Hỗn hợp hydrocacbon CSV0717 Petroleum thinner 170 (aromatic hydrocacbon) (mục 1 PLTK).	
2. Đơn vị nhập khẩu/xuất khẩu: Công ty TNHH World Vision (VN); địa chỉ: Lô E7, đường số 5, KCN Hồng Đát, Đức Hòa III, X. Đức Lập Hạ, H. Đức Hòa, T.Long An; MST: 1101292953.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10031064283/A12 ngày 25/02/2015 đăng ký tại Chi cục Hải quan Đức Hòa - Cục Hải quan tỉnh Long An.	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Hỗn hợp hydrocacbon thơm có thành phần cất >65% thể tích được cất ở nhiệt độ 250°C theo phương pháp ASTM D86, thành phần chính là hỗn hợp các đồng phân của Hydrocarbon thơm C10.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: Petroleum thinner 170.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Hỗn hợp hydrocacbon thơm có thành phần cất >65% thể tích được cất ở nhiệt độ 250°C theo phương pháp ASTM D86, thành phần chính là hỗn hợp các đồng phân của Hydrocarbon thơm C10.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin	Nhà sản xuất: không rõ thông tin

thuộc nhóm 27.07 “Dầu và các sản phẩm khác từ chưng cất hắc ín than đá ở nhiệt độ cao; các sản phẩm tương tự có khối lượng cầu tử thơm lớn hơn cầu tử không thơm”, mã số 2707.50.00 “- Các hỗn hợp hydrocarbon thơm khác có thành phần cất từ 65% thể tích trở lên (kể cả hao hụt) được cất ở nhiệt độ 250°C theo phương pháp ASTM D 86” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *WZ*

- Tổng cục trưởng (đề b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (đề t/hiện);
- Chi cục HQ Đứç Hòa (Cục HQ tỉnh Long An);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Thanh (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái

www.LuatVietnam.vn